

Tân Uyên, ngày 11 tháng 8 năm 2023

Số: 11 /TB-HĐTD

THÔNG BÁO

Thời gian nộp phí tuyển dụng và danh mục tài liệu ôn tập thi vòng 2 kỳ tuyển dụng viên chức năm 2023

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Thông tư số 06/2020/TT-BNV ngày 02/12/2020 của Bộ Nội vụ ban hành Quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; Nội quy thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức;

Căn cứ Thông tư số 92/2021/TT-BTC ngày 28/10/2021 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng kinh phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức;

Căn cứ Thông báo số 721-TB/HU, ngày 22/6/2023 của Thường trực Huyện ủy Tân Uyên chủ trương tuyển dụng, điều động, tiếp nhận viên chức;

Căn cứ Kế hoạch số 1520/KH-UBND ngày 23/6/2023 của UBND huyện Tân Uyên về tuyển dụng viên chức các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân huyện Tân Uyên năm 2023;

Căn cứ Quyết định số 1696/QĐ-UBND ngày 07/8/2023 của Chủ tịch UBND huyện Tân Uyên về việc thành lập Hội đồng tuyển dụng viên chức năm 2023;

Căn cứ Quyết định số 1714/QĐ-UBND ngày 11/8/2023 về phê duyệt danh sách thí sinh đủ điều kiện tham dự kỳ xét tuyển viên chức năm 2023 sau khi kiểm tra Phiếu đăng ký dự tuyển.

Hội đồng tuyển dụng viên chức năm 2023 thông báo thời gian nộp phí tuyển dụng đối với thí sinh đủ điều kiện, tiêu chuẩn tham dự kỳ xét tuyển viên chức năm 2023 và danh mục tài liệu ôn tập thi vòng 2 kỳ tuyển dụng viên chức năm 2023, cụ thể như sau:

I. NỘP PHÍ TUYỂN DỤNG

1. Mức thu phí tuyển dụng: 400.000 đồng/thí sinh.
2. Thời gian thu phí tuyển dụng: Từ ngày 14/8/2023 đến hết 11h30 ngày 22/8/2023 (trong giờ hành chính các ngày làm việc trong tuần).
3. Địa điểm thu phí tuyển dụng: Phòng Nội vụ huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu (Tầng 3 trụ sở HĐND-UBND huyện Tân Uyên, Tổ dân phố 26 thị trấn Tân Uyên, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu).

Lưu ý: Quá thời hạn thu phí tuyển dụng nêu trên các thí sinh không nộp phí tuyển dụng sẽ không đủ điều kiện và xem như không có nhu cầu đăng ký tuyển dụng viên chức năm 2023 (*Phí tuyển dụng không được hoàn, trả lại khi thí sinh trúng tuyển hoặc không trúng tuyển*).

(Có danh sách thí sinh kèm theo Phụ lục 01)

II. DANH MỤC TÀI LIỆU ÔN TẬP THI VÒNG 2

(Có danh mục tài liệu kèm theo Phụ lục 02)

Lưu ý: Đề nghị các thí sinh thường xuyên truy cập vào Trang thông tin điện tử của UBND huyện Tân Uyên theo địa chỉ (tanuyen.laichau.gov.vn) để cập nhật thông tin về công tác tuyển dụng viên chức năm 2023.

Hội đồng tuyển dụng viên chức năm 2023 thông báo để các thí sinh đăng ký dự tuyển được biết và thực hiện./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện; (B/c)
- Trung tâm VH, TT&TT huyện;
- Trang thông tin điện tử huyện (đăng tải);
- UBND các xã, thị trấn;
- Thành viên Hội đồng tuyển dụng;
- Lưu: HĐTD.

**TM. HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG
CHỦ TỊCH**



**PHÓ CHỦ TỊCH UBND HUYỆN
Lê Thanh Huy**



DANH SÁCH THÍ SINH ĐỦ ĐIỀU KIỆN THAM DỰ KỶ TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC NĂM 2023 SAU KHI KIỂM TRA PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN
(Kèm theo Thông báo số **11** /TB-HĐTD ngày **11** /8/2023 của Hội đồng tuyển dụng viên chức năm 2023)

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Số Chứng minh thư nhân dân (căn cước công dân)	Quê quán	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú	Nơi ở hiện nay	Tình trạng sức khỏe	Trình độ			Đối tượng ưu tiên	Điều kiện dự tuyển	Ghi chú
										Văn hóa	Chuyên môn	Chuyên ngành đào tạo			
A SỰ NGHIỆP KHÁC															
I Vị trí Phát thanh viên (Tại Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thông huyện)															
1	Trần Thị Thảo	07/02/2000	Nữ	Kinh	026300007172	Xã Việt Xuân, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc	Xã Thân Thuộc, huyện Tân Yên, tỉnh Lai Châu	Xã Thân Thuộc, huyện Tân Yên, tỉnh Lai Châu	Tốt	12/12	Đại học	Báo chí		Đủ điều kiện	
2	Vàng Thị Dĩnh	10/5/1996	Nữ	Mông	011196004916	Xã Pù Dao, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu	Xã Si Pa Phìn, huyện Nậm Pồ, tỉnh Điện Biên	Bản Nậm Chim I, xã Si Pa Phìn, huyện Nậm Pồ, tỉnh Điện Biên	Tốt	12/12	Đại học	Văn hóa các dân tộc thiểu số Việt Nam (Quản lý nhà nước về văn hóa vùng dân tộc thiểu số)	DTTS	Đủ điều kiện	
II Vị trí hành chính tổng hợp (Tại Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thông huyện)															
1	Vàng Minh Quân	14/9/2000	Nam	Mông	012200003521	Xã Nùng Nàng, huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu	Xã Nùng Nàng, huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu	Xã Nùng Nàng, huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu	Tốt	12/12	Đại học	Công tác xã hội	DTTS	Đủ điều kiện	
2	Vũ Đình Hiếu	15/5/1999	Nam	Kinh	012099005285	Thị trấn Lâm, Ý Yên, Nam Định	TDP 17, thị trấn Tân Yên, huyện Tân Yên, tỉnh Lai Châu	TDP 17, thị trấn Tân Yên, huyện Tân Yên, tỉnh Lai Châu	Tốt	12/12	Đại học	Công tác xã hội		Đủ điều kiện	
3	Hà Thị Hưng	29/12/2001	Nữ	Thái	012301003932	Xã Pắc Ta, huyện Tân Yên, tỉnh Lai Châu	Bản Bó Lun, xã Pắc Ta, huyện Tân Yên, tỉnh Lai Châu	Bản Bó Lun, xã Pắc Ta, huyện Tân Yên, tỉnh Lai Châu	Tốt	12/12	Đại học	Công tác xã hội	DTTS	Đủ điều kiện	
4	Vàng Thị Quyên	06/10/1996	Nữ	Thái	012196004887	Xã Hua Nà, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu	TDP 26, thị trấn Tân Yên, huyện Tân Yên, tỉnh Lai Châu	TDP 26, thị trấn Tân Yên, huyện Tân Yên, tỉnh Lai Châu	Tốt	12/12	Đại học	Công tác xã hội	DTTS	Đủ điều kiện	
5	Nguyễn Mỹ Duyên	27/10/1998	Nữ	Kinh	042198001592	Xã Bù La Nhân, huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh	TDP 26, thị trấn Tân Yên, huyện Tân Yên, tỉnh Lai Châu	TDP 26, thị trấn Tân Yên, huyện Tân Yên, tỉnh Lai Châu	Tốt	12/12	Đại học	Luật		Đủ điều kiện	
6	Nguyễn Thị Yên	07/12/1996	Nữ	Kinh	012196000047	Xã Vông Xuyên, huyện Phúc Thọ, TP Hà Nội	Tổ 7, phường Đoàn Kết, thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu	Tổ 7, phường Đoàn Kết, thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu	Tốt	12/12	Đại học	Luật		Đủ điều kiện	
7	Lê Thị Huệ	26/8/1997	Nữ	Kinh	012197005411	Phường Lê Lợi, Thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội	TDP 21, thị trấn Tân Yên, huyện Tân Yên, tỉnh Lai Châu	TDP 21, thị trấn Tân Yên, huyện Tân Yên, tỉnh Lai Châu	Tốt	12/12	Đại học	Quản lý nhà nước (Quản lý tổ chức và nhân sự)		Đủ điều kiện	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Số Chứng minh thư nhân dân (căn cước công dân)	Quê quán	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú	Nơi ở hiện nay	Tình trạng sức khỏe	Trình độ			Đối tượng ưu tiên	Điều kiện dự tuyển	Ghi chú
										Văn hóa	Chuyên môn	Chuyên ngành đào tạo			
8	Triệu Minh Tuấn	10/5/1999	Nam	Giáy	012099005936	Xã San Thàng, thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu	Tổ 10, phường Tân Phong, thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu	Tổ 10, phường Tân Phong, thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu	Tốt	12/12	Đại học	Luật	DTTS	Đủ điều kiện	
9	Hoàng Thị Như	08/7/1997	Nữ	Thái	012197000082	Xã Pắc Ta, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu	Bản Nà Ún, xã Pắc Ta, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu	Bản Nà Ún, xã Pắc Ta, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu	Tốt	12/12	Đại học	Công tác xã hội	DTTS	Đủ điều kiện	
10	Vũ Thị Hương	14/3/1997	Nữ	Kinh	012197004525	Xã Tân Quang, huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương	TDP 3, thị trấn Tân Uyên, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu	Bản Phúc Khoa, xã Phúc Khoa, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu	Tốt	12/12	Đại học	Công tác xã hội		Đủ điều kiện	
11	Cử Thị Di	24/10/1998	Nữ	Móng	012198007068	Xã Phúc Than, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu	Bản Noong Thàng, xã Phúc Than, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu	Bản Noong Thàng, xã Phúc Than, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu	Tốt	12/12	Đại học	Công tác xã hội	DTTS	Đủ điều kiện	
12	Nguyễn Thị Duyên	08/5/1995	Nữ	Kinh	040195007707	Xã Thanh Mỹ, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An	TDP 21, thị trấn Tân Uyên, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu	TDP 21, thị trấn Tân Uyên, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu	Tốt	12/12	Đại học	Luật		Đủ điều kiện	
13	Tòng Văn Tiến	15/02/1996	Nam	Thái	012096005170	Xã Nậm Hăn, huyện Sin Hồ, tỉnh Lai Châu	Bản Huổi Lả, xã Nậm Hăn, huyện Sin Hồ, tỉnh Lai Châu	Bản Huổi Lả, xã Nậm Hăn, huyện Sin Hồ, tỉnh Lai Châu	Tốt	12/12	Đại học	Luật Kinh tế	DTTS	Đủ điều kiện	
14	Lò Văn Dũng	02/6/1986	Nam	Thái	012086006431	Xã Ta Gia, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu	Bản Hỷ, xã Ta Gia, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu	Bản Hỷ, xã Ta Gia, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu	Tốt	12/12	Đại học	Công tác xã hội	DTTS	Đủ điều kiện	
15	Tạ Thị Yến	08/5/1989	Nữ	Kinh	033189008828	Xã Thụy Lôi, huyện Tiên Lữ, tỉnh Hưng Yên	TDP 32, thị trấn Tân Uyên, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu	TDP 15, thị trấn Tân Uyên, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu	Tốt	12/12	Đại học	Hành Chính học		Đủ điều kiện	
16	Hàng Thị Có	24/9/2000	Nữ	Móng	012300006285	Xã Sùng Phái, thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu	Bản Cư Nhà La, xã Sùng Phái, thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu	Bản Cư Nhà La, xã Sùng Phái, thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu	Tốt	12/12	Đại học	Quản lý nhà nước	DTTS	Đủ điều kiện	
17	Lò Văn Trần	28/9/1994	Nam	Thái	012094004410	Xã Nậm Sỏ, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu	Bản Nà Úi, xã Nậm Sỏ, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu	Bản Nà Úi, xã Nậm Sỏ, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu	Tốt	12/12	Đại học	Quản lý nhà nước (Quản lý tổ chức và nhân sự)	DTTS	Đủ điều kiện	
III Vị trí Giáo viên giáo dục nghề nghiệp lý thuyết hạng III (Tại Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên huyện)															
1	Hồ Thành Công	19/7/1994	Nam	Móng	014094006236	Hang Chú, Bắc Yên, Sơn La	Bản Nà Tiến, xã Chim Ván, huyện Bắc Yên, tỉnh Sơn La	Tiểu Khu Phiêng Ban II, thị trấn Bắc Yên, huyện Bắc Yên, tỉnh Sơn La	Tốt	12/12	Đại học	Chăn nuôi	DTTS	Đủ điều kiện	



TT	Họ và tên Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Số Chứng minh thư nhân dân (căn cước công dân)	Quê quán	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú	Nơi ở hiện nay	Tình trạng sức khỏe	Trình độ			Đối tượng ưu tiên	Điều kiện dự tuyển	Ghi chú
									Văn hóa	Chuyên môn	Chuyên ngành đào tạo			
IV Vị trí Quản lý và phát triển quỹ đất (Tại Trung tâm Phát triển quỹ đất)														
1	Lò Văn Hòa	16/3/1997	Nam	Thái	012097000563	Xã Pha Mu, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu	Bản Năm Xôm, Xã Trung Đồng, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu	Tốt	12/12	Đại học	Quản lý đất đai	DTTS	Đủ điều kiện	
2	Lê Thị Hương	13/4/1993	Nữ	Kinh	038193018310	Xã Hoàng Trinh, huyện Hoàng Hóa, tỉnh Thanh Hóa	TDP 21, thị trấn Tân Uyên, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu	Tốt	12/12	Đại học	Quản lý đất đai		Đủ điều kiện	
3	Lò Văn Bương	04/8/1993	Nam	Thái	012093005020	Xã Năm Sô, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu	Bản Nà Ngò, xã Năm Sô, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu	Tốt	12/12	Đại học	Quản lý đất đai	DTTS	Đủ điều kiện	
4	Đỗ Minh Hiếu	30/01/1986	Nam	Kinh	012086001279	Xã Tân Sơn, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam	TDP 32, thị trấn Tân Uyên, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu	Tốt	12/12	Đại học	Kỹ thuật công trình xây dựng		Đủ điều kiện	
5	Lò Văn Hoàng	09/11/2000	Nam	Thái	012200005753	Xã Mã Quai, huyện Sin Hồ, tỉnh Lai Châu	Bản Năm Mã Thái, Xã Mã Quai, huyện Sin Hồ, tỉnh Lai Châu	Tốt	12/12	Đại học	Quản lý đất đai	DTTS	Đủ điều kiện	
6	Hoàng Thị Dung	02/8/1990	Nữ	Kinh	012190000173	Xã Nam Phúc Thắng, huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh	TDP 15, thị trấn Tân Uyên, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu	Tốt	12/12	Đại học	Khoa học môi trường		Đủ điều kiện	
B SỰ NGHIỆP GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO														
I Vị trí Giáo viên Mầm non														
1	Lò Thị Hiền	08/3/2001	Nữ	Thái	012301000280	Xã Pha Mu, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu	Bản Năm Xôm, Xã Trung Đồng, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu	Tốt	12/12	Cao đẳng	Giáo dục Mầm non	DTTS	Đủ điều kiện	
2	Phùng Ánh Dương	23/12/2002	Nữ	Kinh	012302003067	Xã Xuân Đình, huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội	Khu 6, thị trấn Than Uyên, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu	Tốt	12/12	Cao đẳng	Giáo dục Mầm non		Đủ điều kiện	
3	Lương Thị Ngân	11/12/2000	Nữ	Kinh	037300002449	Xã Yên Thành, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình	Xã Yên Thành, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình	Tốt	12/12	Đại học	Giáo dục Mầm non		Đủ điều kiện	
4	Tông Thị Ngọc Lan	18/12/1995	Nữ	Thái	012195000673	TDP 26, thị trấn Tân Uyên, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu	TDP 26, thị trấn Tân Uyên, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu	Tốt	12/12	Cao đẳng	Giáo dục Mầm non	DTTS	Đủ điều kiện	
5	Lù Thị Duyên	03/10/2001	Nữ	Thái	012301004661	Xã Năm Cẩn, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu	Bản Hua Pầu, Thị trấn Tân Uyên, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu	Tốt	12/12	Cao đẳng	Giáo dục Mầm non	DTTS	Đủ điều kiện	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Số Chứng minh thư nhân dân (căn cước công dân)	Quê quán	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú	Nơi ở hiện nay	Tình trạng sức khỏe	Trình độ			Đối tượng ưu tiên	Điều kiện dự tuyển	Ghi chú
										Văn hóa	Chuyên môn	Chuyên ngành đào tạo			
6	Nguyễn Hoàng Ly	08/6/1996	Nữ	Kinh	012196003595	Xã Cẩm Vân, huyện Cẩm Giang, tỉnh Hải Dương	TDP 05, thị trấn Tân Uyên, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu	TDP 05, thị trấn Tân Uyên, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu	Tốt	12/12	Cao đẳng	Giáo dục Mầm non		Đủ điều kiện	
7	Phìn Thị Thoa	05/9/1995	Nữ	Thái	012195000199	Xã Năm Mía, huyện Sin Hồ, tỉnh Lai Châu	Bản Ến Nọi, xã Mường Than, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu	Bản Ến Nọi, xã Mường Than, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu	Tốt	12/12	Cao đẳng	Giáo dục Mầm non	DTTS	Đủ điều kiện	
8	Trần Minh Huệ	07/12/1999	Nữ	Kinh	012199000121	Xã Minh Hòa, huyện Hùng Hà, tỉnh Thái Bình	Khu 5b, thị trấn Than Uyên, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu	Khu 6, thị trấn Than Uyên, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu	Tốt	12/12	Cao đẳng	Giáo dục Mầm non		Đủ điều kiện	
9	Hà Thị Chính	03/5/1999	Nữ	Thái	012199000560	Xã Năm Sô, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu	Bản Phiêng Lúc, xã Năm Cấn, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu	Bản Phiêng Lúc, xã Năm Cấn, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu	Tốt	12/12	Cao đẳng	Giáo dục Mầm non	DTTS	Đủ điều kiện	
10	Hoàng Thị Hương	20/11/1997	Nữ	Thái	012197005259	Xã Trung Đồng, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu	Bản Phương Nam, xã Mường Khoa, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu	Bản Phương Nam, xã Mường Khoa, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu	Tốt	12/12	Cao đẳng	Giáo dục Mầm non	DTTS	Đủ điều kiện	
11	Lò Thị Kem	23/7/1997	Nữ	Thái	012197005785	Xã Pha Mu, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu	Thôn Hợp Đồng, xã Hồng Lĩnh, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình	Bản Pá Xôm, xã Trung Đồng, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu	Tốt	12/12	Cao đẳng	Giáo dục Mầm non	DTTS	Đủ điều kiện	
12	Tòng Thị Luôn	01/01/1996	Nữ	Thái	012196003324	Xã Trung Đồng, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu	Bản Củng, xã Ta Gia, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu	Bản Củng, xã Ta Gia, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu	Tốt	12/12	Cao đẳng	Giáo dục Mầm non	DTTS	Đủ điều kiện	
13	Lương Thị Yến	06/3/1996	Nữ	Thái	012196005728	Xã Mường Khoa, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu	Khu 8, Mỹ Lung, Yên Lập, Phú Thọ	Khu 8, Mỹ Lung, Yên Lập, Phú Thọ	Tốt	12/12	Cao đẳng	Giáo dục Mầm non	DTTS	Đủ điều kiện	
14	Thùng Thị Nại	05/01/1995	Nữ	Thái	012195000726	Xã Mường Sô, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu	Bản Xi Miễn Khan, Xã Nùng Nàng, huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu	Bản Xi Miễn Khan, Xã Nùng Nàng, huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu	Tốt	12/12	Cao đẳng	Giáo dục Mầm non	DTTS	Đủ điều kiện	
15	Lò Thị Tinh	01/5/1996	Nữ	Thái	012196002611	Xã Trung Đồng, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu	Bản Bút Dưới, xã Trung Đồng, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu	Bản Bút Dưới, xã Trung Đồng, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu	Tốt	12/12	Cao đẳng	Giáo dục Mầm non	DTTS	Đủ điều kiện	
16	Bùi Lưu Ly	15/9/2001	Nữ	Kinh	012301003638	Xã Liên Hoa, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình	Bản Km 2, xã Bình Lư, huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu	Bản Km 2, xã Bình Lư, huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu	Tốt	12/12	Cao đẳng	Giáo dục Mầm non		Đủ điều kiện	
17	Lâm Thị Đồi	06/11/1991	Nữ	Thái	012191001058	Xã Mường Cang, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu	Bản Phiêng Tầm, Xã Mường Khoa, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu	Bản Phiêng Tầm, Xã Mường Khoa, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu	Tốt	12/12	Cao đẳng	Giáo dục Mầm non	DTTS	Đủ điều kiện	



TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Số Chứng minh thư nhân dân (căn cước công dân)	Quê quán	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú	Nơi ở hiện nay	Tình trạng sức khỏe	Trình độ			Đối tượng ưu tiên	Điều kiện dự tuyển	Ghi chú
										Văn hóa	Chuyên môn	Chuyên ngành đào tạo			
18	Lô Thị Loan	17/12/1994	Nữ	Thái	012194006051	Xã Mường Kim, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu	Bản Chiềng Ban 2, xã Mường Kim, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu	Bản Chiềng Ban 2, xã Mường Kim, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu	Tốt	12/12	Cao đẳng	Giáo dục Mầm non	DTTS	Đủ điều kiện	
19	Nguyễn Thị Thanh	10/7/1995	Nữ	Kinh	012195000152	Xã Nguyễn Trãi, huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên	Bản Sơn Hà, xã Pắc Ta, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu	Bản Sơn Hà, xã Pắc Ta, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu	Tốt	12/12	Cao đẳng	Giáo dục Mầm non		Đủ điều kiện	
20	Tông Thị Vui	20/4/1997	Nữ	Thái	012197002091	Xã Trung Đồng, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu	TDP 26, thị trấn Tân Uyên, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu	TDP 26, thị trấn Tân Uyên, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu	Tốt	12/12	Cao đẳng	Giáo dục Mầm non	DTTS	Đủ điều kiện	
21	Cù Thị Thu Huyền	20/3/1996	Nữ	Kinh	012196000883	Xã Vũ Bản, huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam	TDP 5, thị trấn Tân Uyên, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu	TDP 5, thị trấn Tân Uyên, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu	Tốt	12/12	Đại học	Giáo dục Mầm non		Đủ điều kiện	
22	Lý Thị Lây	10/3/1998	Nữ	Mông	012198000228	Xã Hồ Mít, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu	Bản Khau Giường, xã Hồ Mít, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu	Bản Khau Giường, xã Hồ Mít, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu	Tốt	12/12	Cao đẳng	Giáo dục Mầm non	DTTS	Đủ điều kiện	
23	Lô Thị Nhị	10/3/1994	Nữ	Thái	012194000324	Xã Phúc Than, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu	Bản Nà Sa, xã Phúc Than, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu	Bản Nà Sa, xã Phúc Than, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu	Tốt	12/12	Cao đẳng	Giáo dục Mầm non	DTTS	Đủ điều kiện	
24	Quảng Thị Ngọc	22/4/2000	Nữ	Thái	012300002485	Xã Tà Hừa, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu	Xã Tà Hừa, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu	Bản Cáp Na II, Xã Tà Hừa, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu	Tốt	12/12	Cao đẳng	Giáo dục Mầm non	DTTS	Đủ điều kiện	
25	Lô Thị Minh	01/6/1992	Nữ	Thái	014192005040	Xã Chiềng Pắc, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La	Bản Nà Ngò, xã Năm Sô, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu	Bản Nà Ngò, xã Năm Sô, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu	Tốt	12/12	Đại học	Giáo dục Mầm non	DTTS	Đủ điều kiện	
26	Trần Mỹ Linh	01/6/1997	Nữ	Kinh	012197004989	Xã An Ninh, huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam	TDP 7, thị trấn Tân Uyên, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu	TDP 7, thị trấn Tân Uyên, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu	Tốt	12/12	Cao đẳng	Giáo dục Mầm non		Đủ điều kiện	
27	Hà Thùy Trang	22/8/2001	Nữ	Thái	012301003960	Xã Mường Than, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu	Bản Ngà, xã Mường Than, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu	Bản Ngà, xã Mường Than, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu	Tốt	12/12	Cao đẳng	Giáo dục Mầm non	DTTS	Đủ điều kiện	
28	Lô Thị Quỳnh	02/5/2002	Nữ	Thái	012302005007	Xã Mường Mít, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu	Bản Ít, xã Mường Mít, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu	Bản Ít, xã Mường Mít, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu	Tốt	12/12	Cao đẳng	Giáo dục Mầm non	DTTS	Đủ điều kiện	
29	Lương Thị Mến	29/10/1997	Nữ	Thái	012197006994	Xã Phúc Than, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu	Khu 10, thị trấn Than Uyên, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu	Khu 10, thị trấn Than Uyên, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu	Tốt	12/12	Cao đẳng	Giáo dục Mầm non	DTTS	Đủ điều kiện	



TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Số Chứng minh thư nhân dân (căn cước công dân)	Quê quán	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú	Nơi ở hiện nay	Tình trạng sức khỏe	Trình độ			Đối tượng ưu tiên	Điều kiện dự tuyển	Ghi chú
										Văn hóa	Chuyên môn	Chuyên ngành đào tạo			
30	Vàng Thị Oa	10/10/1991	Nữ	Thái	012191003374	Xã Mường Mít, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu	Bản Tạng Đán, xã Thân thuộc, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu	Bản Tạng Đán, xã Thân thuộc, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu	Tốt	12/12	Cao đẳng	Giáo dục Mầm non	DTTS	Đủ điều kiện	
31	Nguyễn Thị Thu Hiền	03/5/1997	Nữ	Kinh	012197000369	Xã Toàn Thắng, huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên	Bản Hoa Ván, xã Bình Lư, huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu	Bản Hoa Ván, xã Bình Lư, huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu	Tốt	12/12	Cao đẳng	Giáo dục Mầm non		Đủ điều kiện	
32	Lý Thị Mùi	04/11/1998	Nữ	Dao	045171962	Xã Nậm Sò, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu	Xã Nậm Sò, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu	Xã Pắc Ta, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu	Tốt	12/12	Cao đẳng	Giáo dục Mầm non	DTTS	Đủ điều kiện	
33	Nguyễn Thị Thoa	07/10/2002	Nữ	Thái	012302005801	Xã Mường Kim, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu	Xã Tà Mung, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu	Bản Lun 2, xã Tà Mung, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu	Tốt	12/12	Cao đẳng	Giáo dục Mầm non	DTTS	Đủ điều kiện	
34	Vũ Hồng Anh	16/8/2002	Nữ	Kinh	012302000690	Xã Thiệu Hoa, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa	TDP 5, thị trấn Tân Uyên, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu	TDP 5, thị trấn Tân Uyên, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu	Tốt	12/12	Cao đẳng	Giáo dục Mầm non		Đủ điều kiện	
35	Giảng Thị Hằng	05/5/2000	Nữ	Thái	012300002545	Xã Phúc Than, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu	Xã Phúc Than, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu	Bản Nà Sa, Xã Phúc Than, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu	Tốt	12/12	Cao đẳng	Giáo dục Mầm non	DTTS	Đủ điều kiện	
36	Phạm Bích Hường	28/10/2001	Nữ	Kinh	012301000558	Xã Liên Hoa, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình	Xã Bình Lư, huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu	Bản Toòng Păn, xã Bình Lư, huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu	Tốt	12/12	Cao đẳng	Giáo dục Mầm non		Đủ điều kiện	
37	Lò Thị Thoa	03/4/1995	Nữ	Thái	012195002277	Xã Trung Đồng, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu	Xã Nậm Sò, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu	Bản Nậm Sò, xã Nậm Sò, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu	Tốt	12/12	Cao đẳng	Giáo dục Mầm non	DTTS	Đủ điều kiện	
38	Lò Thị Kim Chi	08/9/2000	Nữ	Thái	011300001712	Phường Na Lay, Thị xã Mường Lay, tỉnh Điện Biên	Thị trấn Tam Đường, huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu	Bản Bình Luông, thị trấn Tam Đường, huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu	Tốt	12/12	Cao đẳng	Giáo dục Mầm non	DTTS	Đủ điều kiện	
39	Lù Trang Linh	10/10/2001	Nữ	Thái	012301003677	Phường Na Lay, Thị xã Mường Lay, tỉnh Điện Biên	Thị trấn Tam Đường, huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu	Số nhà 299, Nguyễn Trãi, phường Quyết Thắng, thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu	Tốt	12/12	Cao đẳng	Giáo dục Mầm non	DTTS	Đủ điều kiện	
40	Lò Thị Giao	04/12/1993	Nữ	Thái	012193001266	Xã Nậm Sò, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu	Bản Nà Láo, xã Nậm Sò, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu	Bản Nà Láo, xã Nậm Sò, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu	Tốt	12/12	Cao đẳng	Giáo dục Mầm non	DTTS	Đủ điều kiện	
41	Hà Thị Lan	26/9/2001	Nữ	Thái	012301002984	Xã Mường Than, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu	Bản Mường, xã Mường Than, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu	Bản Mường, xã Mường Than, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu	Tốt	12/12	Cao đẳng	Giáo dục Mầm non	DTTS	Đủ điều kiện	



TT	Họ và tên Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Số Chứng minh thư nhân dân (căn cước công dân)	Quê quán	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú	Nơi ở hiện nay	Tình trạng sức khỏe	Trình độ			Đối tượng ưu tiên	Điều kiện dự tuyển	Ghi chú
									Văn hóa	Chuyên môn	Chuyên ngành đào tạo			
42	Nguyễn Hà Trang	Nữ	Kinh	012195004658	Xã Hòa Long, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh	TDP 32, thị trấn Tân Uyên, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu	TDP 32, thị trấn Tân Uyên, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu	Tốt	12/12	Cao đẳng	Giáo dục Mầm non		Đủ điều kiện	
43	Bùi Thị Thu Thủy	Nữ	Kinh	012302002128	Thị trấn Tân Phong, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa	TDP 5, thị trấn Tân Uyên, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu	TDP 5, thị trấn Tân Uyên, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu	Tốt	12/12	Cao đẳng	Giáo dục Mầm non		Đủ điều kiện	
44	Hoàng Thị Thu Hoài	Nữ	Tày	015195008309	Xã Yên Phú, huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái	Bản Lả Mường, xã Mường Cang, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu	Bản Lả Mường, xã Mường Cang, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu	Tốt	12/12	Đại học	Giáo dục Mầm non	DTTS	Đủ điều kiện	
45	Hồ Thị Hua	Nữ	Mông	012197000225	Xã Pha Mu, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu	Xã Hồ Mít, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu	Bản Trung Tâm, xã Hồ Mít, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu	Tốt	12/12	Cao đẳng	Giáo dục Mầm non	DTTS	Đủ điều kiện	

II Vị trí Giáo viên Tiểu học

1 Chuyên ngành Tiểu học													
1	Lê Văn Thành	25/01/2001	Nam	Kinh	014201005999	Xã Mỹ Thịnh, huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định	Tiểu Khu 3, thị trấn Hát Lót, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La	Tốt	12/12	Cử nhân	Giáo dục Tiểu học		Đủ điều kiện
2	Lò Văn Chiến	09/9/1989	Nam	Thái	012089002346	Xã Pha Mu, huyện Than Uyên, tỉnh Lào Cai	Bản Mỏ, xã Phúc Than, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu	Tốt	12/12	Cử nhân	Giáo dục Tiểu học	DTTS	Đủ điều kiện
3	Lã Phú Tùng	11/8/1994	Nam	Kinh	037094004408	Xã Khánh Thịnh, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình	Xã Khánh Thịnh, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình	Tốt	12/12	Cử nhân	Giáo dục Tiểu học		Đủ điều kiện
4	Chang A Cháng	15/4/1997	Nam	Mông	012097004525	Xã Pu Sam Cáp, huyện Sin Hồ, tỉnh Lai Châu	Bản Năm Béo, xã Pu Sam Cáp, huyện Sin Hồ, tỉnh Lai Châu	Tốt	12/12	Cử nhân	Giáo dục Tiểu học	DTTS, Hoàn thành nghĩa vụ quân sự	Đủ điều kiện

III Vị trí Giáo viên Trung học cơ sở

1 Giáo viên môn Toán học													
1	Phạm Thu Giang	04/10/1992	Nữ	Kinh	037192006591	Xã Quỳnh Lưu, huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình	Thôn Xuân Quế, xã Quỳnh Lưu, huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình	Tốt	12/12	Cử nhân	Sư phạm Toán học		Đủ điều kiện
2	Đào Thị Thanh Tuyền	25/5/1992	Nữ	Kinh	036192004213	Xã Yên Thắng, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định	Thôn Hoàng Mẫu, Xã Yên Lương, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định	Tốt	12/12	Cử nhân	Sư phạm Toán học		Đủ điều kiện

[illegible]



TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Số Chứng minh thư nhân dân (căn cước công dân)	Quê quán	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú	Nơi ở hiện nay	Tình trạng sức khỏe	Trình độ			Đối tượng ưu tiên	Điều kiện dự tuyển	Ghi chú
										Văn hóa	Chuyên môn	Chuyên ngành đào tạo			
1	Đình Văn Nhiệm	09/11/1986	Nam	Mường	02508610464	Xã Mỹ Thuận, huyện Tân Sơn, tỉnh Phú Thọ	Khu Đường I, Xã Mỹ Thuận, huyện Tân Sơn, tỉnh Phú Thọ	Khu Đường I, Xã Mỹ Thuận, huyện Tân Sơn, tỉnh Phú Thọ	Tốt	12/12	Cử nhân	Sư phạm Lịch sử	DTTS, Con đẻ của người HDKC nhiệm CDHH	Đủ điều kiện	
2	Hoàng Thị Thành	18/3/1996	Nữ	Thái	012196000173	Xã Mường Than, huyện Thanh Uyên, tỉnh Lai Châu	Bản Ên Nọi, xã Mường Than, huyện Thanh Uyên, tỉnh Lai Châu	Bản Ên Nọi, xã Mường Than, huyện Thanh Uyên, tỉnh Lai Châu	Tốt	12/12	Cử nhân	Sư phạm Lịch sử	DTTS	Đủ điều kiện	
3	Nguyễn Thị Thủy	30/9/1996	Nữ	Kinh	012196005201	Tân An, thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam	Bản Ngọc Lại, xã Phúc Khoa, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu	Bản Ngọc Lại, xã Phúc Khoa, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu	Tốt	12/12	Cử nhân	Sư phạm Lịch sử		Đủ điều kiện	
4	Lô A Càng	20/5/1997	Nam	Mông	010097004771	Phường Sa Pả, thị xã Sa Pả, tỉnh Lào Cai	Tổ 4, Phường Sa Pả, thị xã Sa Pả, tỉnh Lào Cai	Tổ 4, Phường Sa Pả, thị xã Sa Pả, tỉnh Lào Cai	Tốt	12/12	Cử nhân	Sư phạm Lịch sử	DTTS	Đủ điều kiện	
5	Tòng Văn Tuấn	31/12/1990	Nam	Thái	012090005638	Xã Trung Đồng, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu	Xã Trung Đồng, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu	Bản Bút Dưới, xã Trung Đông, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu	Tốt	12/12	Cử nhân	Sư phạm Lịch sử	DTTS	Đủ điều kiện	
6	Lô Văn Quý	24/11/1988	Nam	Thái	012088000297	Xã Mường Cang, huyện Thanh Uyên, tỉnh Lai Châu	Bản Phiêng Cầm, xã Mường Cang, huyện Thanh Uyên, tỉnh Lai Châu	Bản Phiêng Cầm, xã Mường Cang, huyện Thanh Uyên, tỉnh Lai Châu	Tốt	12/12	Cử nhân	Sư phạm Lịch sử	DTTS	Đủ điều kiện	
7	Hà Văn Xinh	30/10/1987	Nam	Mường	025087007355	Xã Mỹ Thuận, huyện Tân Sơn, tỉnh Phú Thọ	Xã Mỹ Thuận, huyện Tân Sơn, tỉnh Phú Thọ	Xóm Bình, xã Mỹ Thuận, huyện Tân Sơn, tỉnh Phú Thọ	Tốt	12/12	Đại học	Sư phạm Lịch sử	DTTS	Đủ điều kiện	
8	Triệu Thị Thiên Thư	11/9/1998	Nữ	Kinh	036198014226	Xã Nam Hoa, huyện Nam Trục, tỉnh Nam Định	Xã San Thàng, thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu	Tổ 1, phường Đoàn Kết, thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu	Tốt	12/12	Cử nhân	Sư phạm Lịch sử		Đủ điều kiện	
7	Giáo viên môn Địa lý														
1	Lê Thị Loan	10/10/1992	Nữ	Thái	02192003787	Xã Mường Cang, huyện Thanh Uyên, tỉnh Lai Châu	Khu 6, thị trấn Thanh Uyên, huyện Thanh Uyên, tỉnh Lai Châu	Phố Cát, Văn Du, Thạch Thành, Thanh Hóa	Tốt	12/12	Cử nhân	Sư phạm Địa lý	DTTS	Đủ điều kiện	
2	Lô Thị Thủy	20/12/1995	Nữ	Thái	012195002591	Xã Mường Kim, huyện Thanh Uyên, tỉnh Lai Châu	Bản Mường 2, Xã Mường Kim, huyện Thanh Uyên, tỉnh Lai Châu	Bản Mường 2, Xã Mường Kim, huyện Thanh Uyên, tỉnh Lai Châu	Tốt	12/12	Cử nhân	Sư phạm Địa lý	DTTS	Đủ điều kiện	
3	Lô Văn Thanh	13/09/1997	Nam	Thái	011097007764	Xã Thanh Chấn, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên	Bản Pa Léch, xã Thanh Chấn, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên	Bản Pa Léch, Thanh Chấn, tỉnh Điện Biên	Tốt	12/12	Cử nhân	Sư phạm Địa lý	DTTS	Đủ điều kiện	



TT	Họ và tên ngày tháng năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Số Chứng minh thư nhân dân (căn cước công dân)	Quê quán	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú	Nơi ở hiện nay	Tình trạng sức khỏe	Trình độ			Đối tượng ưu tiên	Điều kiện dự tuyển
									Văn hóa	Chuyên môn	Chuyên ngành đào tạo		
4	Tạ Thị Huyền	Nữ	Kinh	012196004792	Xã Vọng Xuyên, huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội	Xã Sùng Phái, thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu	Xã Sùng Phái, thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu	Tốt	12/12	Cử nhân	Sư phạm Địa lý		Đủ điều kiện
8 Giáo viên môn Công nghệ													
1	Trần Ngọc Ánh	Nữ	Kinh	037197008063	Xã Yên Thành, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình	Xã Yên Thành, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình	Xã Yên Thành, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình	Tốt	12/12	Cử nhân	Sư phạm kỹ thuật nông nghiệp		Đủ điều kiện
9 Giáo viên môn Tiếng Anh													
1	Tông Thị Quyết	Nữ	Thái	014192003220	Xã Mường Giôn, huyện Quỳnh Nhai, tỉnh Sơn La	Xã Trung Đồng, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu	Bản Bút, xã Trung Đồng, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu	Tốt	12/12	Cử nhân	Sư phạm Tiếng Anh	DTTS	Đủ điều kiện
IV Vị trí Nhân viên trường học													
1 Nhân viên Y tế trường học													
1	Lò Đình Sinh	Nam	Thái	012093002730	Xã Tà Hừa, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu	Khu 6, thị trấn Tân Uyên, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu	Khu 6, thị trấn Tân Uyên, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu	Tốt	12/12	Trung cấp	Y sĩ	DTTS	Đủ điều kiện
2	Hà Thị Hôn	Nữ	Thái	012194006235	Xã Nậm Sò, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu	Bản Nà Ngò, xã Nậm Sò, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu	Bản Nà Ngò, xã Nậm Sò, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu	Tốt	12/12	Trung cấp	Y sĩ	DTTS	Đủ điều kiện
3	Tông Thị Siên	Nữ	Thái	012192000566	Xã Pắc Ta, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu	Bản Bút Dưới, xã Trung Đồng, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu	Bản Bút Dưới, xã Trung Đồng, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu	Tốt	12/12	Trung cấp	Y sĩ	DTTS	Đủ điều kiện
4	Vì Thị Hoa	Nữ	Thái	0121930005744	Xã Hố Mít, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu	Bản Trung Tâm, xã Hố Mít, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu	Bản Trung Tâm, xã Hố Mít, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu	Tốt	12/12	Trung cấp	Y sĩ đa khoa	DTTS	Đủ điều kiện
5	Lò Văn Bun	Nam	Thái	012087000151	Xã Pha Mu, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu	Bản Pá Xóm, xã Trung Đồng, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu	Bản Pá Xóm, xã Trung Đồng, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu	Tốt	12/12	Trung cấp	Y sĩ	DTTS	Đủ điều kiện
6	Múa A Giảng	Nam	Mông	012089002416	Xã Tà Mung, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu	Bản Hố Ta, xã Tà Mung, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu	Bản Hố Ta, xã Tà Mung, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu	Tốt	12/12	Trung cấp	Y sĩ	DTTS	Đủ điều kiện
7	Lò Văn Cột	Nam	Thái	012090004312	Xã Nậm Sò, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu	Bản Nà Ngò, xã Nậm Sò, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu	Bản Nà Ngò, xã Nậm Sò, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu	Tốt	12/12	Trung cấp	Y sĩ	DTTS	Đủ điều kiện



TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Số Chứng minh thư nhân dân (căn cước công dân)	Quê quán	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú	Nơi ở hiện nay	Tình trạng sức khỏe	Trình độ			Đối tượng ưu tiên	Điều kiện dự tuyển
										Văn hóa	Chuyên môn	Chuyên ngành đào tạo		
8	Cao Thị Hiền	22/6/1991	Nữ	Ê đê	012191001129	Xã Phước Chiến, huyện Thuận Bắc, tỉnh Ninh Thuận	TDP 1, thị trấn Tân Uyên, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu	TDP 1, thị trấn Tân Uyên, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu	Tốt	12/12	Trung cấp	Y sĩ	DTTS	Đủ điều kiện
9	Lò Văn Loan	15/3/1989	Nam	Thái	012078000782	Xã Nậm Cắn, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu	Bản Phiêng Áng, xã Nậm Cắn, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu	Bản Phiêng Áng, xã Nậm Cắn, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu	Tốt	12/12	Trung cấp	Y sĩ	DTTS	Đủ điều kiện
10	Giảng A Lùng	25/8/1989	Nam	Mông	045013241	Xã Tà Tổng, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu	Bản Tà Tổng, xã Tà Tổng, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu	Bản Tà Tổng, xã Tà Tổng, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu	Tốt	12/12	Trung cấp	Y sĩ	DTTS	Đủ điều kiện
11	Phan Quốc Thịnh	04/5/1993	Nam	Kinh	025093017574	Xã Hiền Quan, huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ	Thanh Sơn, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ	Khu 3, thị trấn Sìn Hồ, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu	Tốt	12/12	Trung cấp	Y sĩ đa khoa		Đủ điều kiện
12	Lành Thị Lâm	23/8/1991	Nữ	Thái	014191009037	Xã Chiềng Khoang, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La	Xã Chiềng Sơ, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La	Bản Phiêng Pe, xã Chiềng Sơ, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La	Tốt	12/12	Trung cấp	Y sĩ đa khoa	DTTS	Đủ điều kiện
13	Quảng Văn Hiến	01/7/1994	Nam	Thái	012094006294	Xã Nậm Hăn, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu	Bản Huổi Pha II, xã Nậm Hăn, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu	Bản Huổi Pha II, xã Nậm Hăn, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu	Tốt	12/12	Trung cấp	Y sĩ đa khoa	DTTS	Đủ điều kiện
14	Lò Thị Chương	13/02/1992	Nữ	Thái	012193000513	Xã Trung Đồng, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu	Xã Trung Đồng, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu	Bản Bút Dưới, xã Trung Đồng, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu	Tốt	12/12	Trung cấp	Y sĩ	DTTS	Đủ điều kiện
2 Nhân viên Thư viện trường học														
1	Lù Thị Ứng	25/12/1989	Nữ	Thái	012189004528	Thị trấn Tân Uyên, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu	Bản Hua Pầu, Thị trấn Tân Uyên, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu	Bản Hua Pầu, Thị trấn Tân Uyên, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu	Tốt	12/12	Cao đẳng	Thư viện, quản lý thiết bị trường học	DTTS	Đủ điều kiện
2	Lò Thị Thảo	25/12/1990	Nữ	Thái	011190002115	Xã Mường Pồn, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên	Bản Chít, xã Phúc Thán, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu	Bản Chít, xã Phúc Thán, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu	Tốt	12/12	Trung cấp	Thư viện - thiết bị trường học	DTTS	Đủ điều kiện
3	Nguyễn Hữu Thọ	17/10/1974	Nam	Kinh	025074002216	Xã Phùng Nguyên, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ	TDP 21, thị trấn Tân Uyên, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu	TDP 21, thị trấn Tân Uyên, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu	Tốt	12/12	Cử nhân	Khoa học Thư viện		Đủ điều kiện
3 Nhân viên Văn thư trường học														
1	Vũ Thị Hương	20/10/1983	Nữ	Kinh	036183027469	Xã Hải An, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định	TDP 2, thị trấn Tân Uyên, huyện Tân Uyên	TDP 2, thị trấn Tân Uyên, huyện Tân Uyên	Tốt	12/12	Trung cấp	Hành chính văn phòng		Đủ điều kiện
2	Lê Xuân Tiến	06/7/1993	Nam	Kinh	012093001020	Xã Yên Trung, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định	TDP 17 thị trấn Tân Uyên, huyện Tân Uyên	TDP 17 thị trấn Tân Uyên, huyện Tân Uyên	Tốt	12/12	Trung cấp	Hành chính văn thư		Đủ điều kiện

(Tổng số 119 người trong danh sách)

DANH MỤC TÀI LIỆU ÔN TẬP THI VÒNG 2 KỲ TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC NĂM 2023

(Kèm theo Thông báo số 11 /TB-HĐTD ngày 11 /8/2023 của Hội đồng tuyển dụng viên chức năm 2023)

Phụ lục 02

TT	Nội dung tài liệu	Ghi chú
A	SỰ NGHIỆP KHÁC	
I	Vị trí Phát thanh viên	
1	Luật Báo chí số 103/2016/QH13 ngày 05/4/2016	
2	Cơ sở lý luận Báo chí Truyền thông - NXB Đại học Quốc gia 2007.	
3	Giáo trình Báo Truyền hình - NXB Đại học Quốc gia 2013	
4	Giáo trình Báo Phát thanh - NXB Lý Luận Chính Trị 2020.	
5	Giáo trình đạo đức nghề nghiệp báo chí - Khoa Báo chí, Học viện Báo chí và Tuyên truyền	
II	Vị trí hành chính tổng hợp	
1	Luật Viên chức (Văn bản hợp nhất số 26/VBHN-VPQH ngày 16/12/2019).	
2	Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ Nghị định quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức.	
3	Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ về công tác văn thư.	
4	Quyết định 1847/QĐ-TTg ngày 27/12/2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án Văn hóa công vụ.	
5	Quyết định số 1987/QĐ-UBND ngày 11/12/2018 của UBND huyện Tân Uyên phê duyệt bản mô tả công việc và khung năng lực của từng vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp của viên chức trong các đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND huyện Tân Uyên.	
6	Quyết định số 1652/QĐ-UBND ngày 05/11/2021 của UBND huyện Tân Uyên ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thông huyện Tân Uyên.	
III	Vị trí Giáo viên giáo dục nghề nghiệp lý thuyết hạng III	
1	Luật Viên chức (Văn bản hợp nhất số 26/VBHN-VPQH ngày 16/12/2019).	
2	Luật Giáo dục nghề nghiệp số 74/2014/QH13 ngày 27/11/2014.	
3	Thông tư 42/2015/TT-BLĐTBXH ngày 20/10/2015 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định về đào tạo trình độ sơ cấp.	
4	Thông tư số 43/2016/TT-BLĐTBXH ngày 28/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện chính sách hỗ trợ đào tạo nghề cho các đối tượng quy định tại Điều 14 Nghị định số 61/2015/NĐ-CP ngày 09/7/2015 của Chính phủ về chính sách hỗ trợ tạo việc làm và Quỹ quốc gia về việc làm.	
5	Thông tư số 21/2020/TT-BLĐTBXH ngày 30/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ngày về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 08/2017/TT-BLĐTBXH ngày 10 tháng 3 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định chuẩn về chuyên môn, nghiệp vụ của nhà giáo giáo dục nghề nghiệp.	
IV	Vị trí Quản lý và phát triển quỹ đất	

TT	Nội dung tài liệu	Ghi chú
1	Luật Viên chức (Văn bản hợp nhất số 26/VBHN-VPQH ngày 16/12/2019).	
2	Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai	
3	Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất	
4	Quyết định số 16/2020/QĐ-UBND ngày 04/5/2020 của UBND tỉnh Lai Châu ban hành quy định một số nội dung trình tự thực hiện thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Lai Châu; Quyết định số 05/2023/QĐ-UBND ngày 21/3/2023 của UBND tỉnh Lai Châu sửa đổi, bổ sung một số điều của quy định một số nội dung trình tự thực hiện thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Lai Châu ban hành kèm theo Quyết định số 16/2020/QĐ-UBND ngày 04/5/2020 của UBND tỉnh Lai Châu.	
5	Quyết định số 06/2011/QĐ-UBND ngày 03/10/2011 của UBND huyện Tân Uyên ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện Tân Uyên	
B SỰ NGHIỆP GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO		
I Vị trí giáo viên Mầm non		
1	Luật Viên chức (Văn bản hợp nhất số 26/VBHN-VPQH ngày 16/12/2019).	
2	Luật Giáo dục 2019 (Số 43/2019/QH14).	
3	Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ Nghị định quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức.	
4	Thông tư số 52/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ Trường Mầm non.	
5	Thông tư ban hành Chương trình Giáo dục mầm non (Văn bản hợp nhất số 01/VBHN-BGDĐT ngày 13/4/2021 của Bộ giáo dục và Đào tạo).	
II Vị trí giáo viên Tiểu học		
1 Giáo viên chuyên ngành Tiểu học		
1	Luật Viên chức (Văn bản hợp nhất số 26/VBHN-VPQH ngày 16/12/2019).	
2	Luật Giáo dục 2019 (Số 43/2019/QH14).	
3	Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ Nghị định quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức.	
4	Thông tư 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường tiểu học.	
5	Thông tư số 32/2018/TT-BGD&ĐT ngày 26/12/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Chương trình giáo dục phổ thông (Chương trình tổng thể giáo dục phổ thông (mục II, III, IV, V, VI).	
III Vị trí giáo viên THCS		
1 Giáo viên môn Toán học		
1	Luật Viên chức (Văn bản hợp nhất số 26/VBHN-VPQH ngày 16/12/2019).	
2	Luật Giáo dục 2019 (Số 43/2019/QH14).	

TT	Nội dung tài liệu	Ghi chú
3	Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ Nghị định quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức.	
4	Thông tư số 32/2018/TT-BGD&ĐT ngày 26/12/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Chương trình giáo dục phổ thông (Chương trình tổng thể giáo dục phổ thông (mục II, III, IV, V, VI).	
5	Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học.	
2 Giáo viên môn Vật lý		
1	Luật Viên chức (Văn bản hợp nhất số 26/VBHN-VPQH ngày 16/12/2019).	
2	Luật Giáo dục 2019 (Số 43/2019/QH14).	
3	Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ Nghị định quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức.	
4	Thông tư số 32/2018/TT-BGD&ĐT ngày 26/12/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Chương trình giáo dục phổ thông (Chương trình tổng thể giáo dục phổ thông (mục II, III, IV, V, VI).	
5	Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học.	
3 Giáo viên môn Hóa học		
1	Luật Viên chức (Văn bản hợp nhất số 26/VBHN-VPQH ngày 16/12/2019).	
2	Luật Giáo dục 2019 (Số 43/2019/QH14).	
3	Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ Nghị định quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức.	
4	Thông tư số 32/2018/TT-BGD&ĐT ngày 26/12/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Chương trình giáo dục phổ thông (Chương trình tổng thể giáo dục phổ thông (mục II, III, IV, V, VI).	
5	Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học.	
4 Giáo viên môn Sinh học		
1	Luật Viên chức (Văn bản hợp nhất số 26/VBHN-VPQH ngày 16/12/2019).	
2	Luật Giáo dục 2019 (Số 43/2019/QH14).	
3	Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ Nghị định quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức.	
4	Thông tư số 32/2018/TT-BGD&ĐT ngày 26/12/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Chương trình giáo dục phổ thông (Chương trình tổng thể giáo dục phổ thông (mục II, III, IV, V, VI).	
5	Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học.	
5 Giáo viên môn Ngữ văn		
1	Luật Viên chức (Văn bản hợp nhất số 26/VBHN-VPQH ngày 16/12/2019).	
2	Luật Giáo dục 2019 (Số 43/2019/QH14).	

TT	Nội dung tài liệu	Ghi chú
3	Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ Nghị định quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức.	
4	Thông tư số 32/2018/TT-BGD&ĐT ngày 26/12/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Chương trình giáo dục phổ thông (Chương trình tổng thể giáo dục phổ thông (mục II, III, IV, V, VI).	
5	Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học.	
6	Giáo viên môn Lịch sử	
1	Luật Viên chức (Văn bản hợp nhất số 26/VBHN-VPQH ngày 16/12/2019).	
2	Luật Giáo dục 2019 (Số 43/2019/QH14).	
3	Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ Nghị định quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức.	
4	Thông tư số 32/2018/TT-BGD&ĐT ngày 26/12/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Chương trình giáo dục phổ thông (Chương trình tổng thể giáo dục phổ thông (mục II, III, IV, V, VI).	
5	Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học.	
7	Giáo viên môn Địa lý	
1	Luật Viên chức (Văn bản hợp nhất số 26/VBHN-VPQH ngày 16/12/2019).	
2	Luật Giáo dục 2019 (Số 43/2019/QH14).	
3	Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ Nghị định quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức.	
4	Thông tư số 32/2018/TT-BGD&ĐT ngày 26/12/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Chương trình giáo dục phổ thông (Chương trình tổng thể giáo dục phổ thông (mục II, III, IV, V, VI).	
5	Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học.	
8	Giáo viên môn Công nghệ	
1	Luật Viên chức (Văn bản hợp nhất số 26/VBHN-VPQH ngày 16/12/2019).	
2	Luật Giáo dục 2019 (Số 43/2019/QH14).	
3	Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ Nghị định quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức.	
4	Thông tư số 32/2018/TT-BGD&ĐT ngày 26/12/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Chương trình giáo dục phổ thông (Chương trình tổng thể giáo dục phổ thông (mục II, III, IV, V, VI).	
5	Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học.	
9	Giáo viên môn Tiếng Anh	
1	Luật Viên chức (Văn bản hợp nhất số 26/VBHN-VPQH ngày 16/12/2019).	
2	Luật Giáo dục 2019 (Số 43/2019/QH14).	

TT	Nội dung tài liệu	Ghi chú
3	Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ Nghị định quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức.	
4	Thông tư số 32/2018/TT-BGD&ĐT ngày 26/12/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Chương trình giáo dục phổ thông (Chương trình tổng thể giáo dục phổ thông (mục II, III, IV, V, VI).	
5	Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học.	
IV VỊ TRÍ NHÂN VIÊN TRƯỜNG HỌC		
1 Nhân viên Y tế trường học		
1	Luật Viên chức (Văn bản hợp nhất số 26/VBHN-VPQH ngày 16/12/2019).	
2	Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ Nghị định quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức.	
3	Thông tư liên tịch 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT ngày 12/5/2016 của Bộ Y tế, Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về công tác y tế trường học.	
4	Quyết định số 73/2007/QĐ-BGDĐT ngày 04/12/2007 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định về hoạt động y tế trong các trường tiểu học, trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học.	
5	Quyết định số 58/2008/QĐ-BGDĐT ngày 17/10/2008 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về hoạt động y tế trong cơ sở giáo dục mầm non.	
2 Nhân viên Thư viện trường học		
1	Luật Viên chức (Văn bản hợp nhất số 26/VBHN-VPQH ngày 16/12/2019).	
2	Luật Thư viện (Số 46/2019/QH14).	
3	Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ Nghị định quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức.	
4	Nghị định số 93/2020/NĐ-CP ngày 18/8/2020 của Chính phủ Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Thư viện.	
5	Thông tư số 16/2022/TT-BGDĐT ngày 22/11/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định tiêu chuẩn thư viện cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông.	
3 Nhân viên Văn thư trường học		
1	Luật Viên chức (Văn bản hợp nhất số 26/VBHN-VPQH ngày 16/12/2019).	
2	Luật Lưu trữ (Số 01/2011/QH13).	
3	Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ Nghị định quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức.	
4	Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ về công tác Văn thư.	
5	Nghị định số 99/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về quản lý và sử dụng con dấu.	